TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HS-ST
Ngày: 10/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Trần Ngọc Sơn và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/3/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 10/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST- HS ngày 24/02/2022 đối với bị cáo:

Lê Hữu K, sinh năm 1992; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Lê Hữu N và bà Trần Thị H; có vợ là Trần Thị Thu H và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/11/2021, chuyển tạm giam từ ngày 20/11/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

*** Người làm chứng**: Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1978. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích mua ma túy tổng hợp về để bán kiếm lời; sáng ngày 11/11/2021, bị cáo Lê Hữu K đi xe ôtô khách đến khu vực siêu thị Big C thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định thì xuống xe. Tại đây K đã mua được của một người đàn ông không quen biết đang đứng ở lề đường 03 túi ni lông chứa ma túy tổng hợp với giá 1.100.000 đồng. Sau khi mua được, K mang 03 gói ma túy về để trên mặt bàn uống nước kê trong phòng ngủ nhà ở của mình tại thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/11/2021, Nguyễn Đức L đi đến nhà ở của K và nói *"Em ơi bán cho anh 800.000 đồng tiền ma túy đá"*. L đưa cho K số tiền 800.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, K đi vào trong phòng ngủ để tiền trên mặt bàn và chuẩn bị lấy 01 túi ma túy đưa L thì cùng thời điểm đó Lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã B đến chỗ ở của K phát hiện, bắt quả tang. K khai nhận cất giữ 03 túi ma túy với mục đích để bán kiếm lời. Trên cơ sở lời khai ban đầu của các đối tượng, lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và thu giữ tại mặt bàn kê trong phòng ngủ nhà ở của K 03 túi nilon màu trắng, trong đó 01 túi có viền nhựa kẹp màu đỏ, 01 túi có viền nhựa kẹp màu xanh, 01 túi có viên nhựa kẹp màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; số tiền 800.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền đều có mệnh giá 100.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 11/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện B trưng cầu giám định chất tinh thể màu trắng bên trong 03 túi ni lông màu trắng, trong đó 01 túi có viền kẹp nhựa màu đỏ, 01 túi có viền kẹp nhựa màu xanh, 01 túi có viền kẹp nhựa màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 thu giữ khi bắt quả tang Lê Hữu K để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định về ma túy số 1440/GĐKTHS ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: *"Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 03 (ba) túi ni lông màu trắng (trong đó có 01 (một) túi có viền kẹp nhựa màu đỏ, 01 (một) túi có viền kẹp nhựa màu xanh, 01 (một) túi có viền kẹp nhựa màu trắng) trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu QT01: 2,297 gam"*.

Tại Cáo trạng số 19/CT - VKS - MT ngày 09/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Hữu K về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Lê Hữu K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo K đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo Lê Hữu K tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/11/2021; sự thống nhất về lời khai của bị cáo trong toàn bộ quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa; căn cứ vào lời khai người làm chứng và vật chứng là ma túy thu giữ tại nơi ở của bị cáo; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Với mục đích kiếm lời, bị cáo Lê Hữu K đã mua 2,297 gam Methamphetamine của một người đàn ông không quen biết để bán. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/11/2021 khi bị cáo K đang tiến hành bán 01 gói ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Đức L với giá 800.000 đồng tại nơi ở của mình tại thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam thì đã bị Lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Lê Hữu K đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lợi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân. Do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình, lượng và loại ma túy để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy tịch thu tiêu hủy. Số tiền 800.000 đồng là tiền dùng để mua bán ma túy giữa bị cáo K và anh L do vậy tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số Methamphetamine đã thu giữ và đối tượng đã bán ma túy cho Lê Hữu K: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định, làm rõ nguồn gốc số Methamphetamine và đối tượng có liên quan để xử lý.

Ngày 11/11/2021, Nguyễn Đức L đưa số tiền 800.000 đồng cho Lê Hữu K để mua Methamphetamine, tuy nhiên K chưa đưa ma túy cho L thì đã bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra K và L còn khai nhận vào các ngày 06/11/2021 và 08/11/2021, L đã 02 lần nhờ Kiên đi mua hộ chất ma túy với số tiền 300.000 đồng mỗi lần, sau đó L đã sử dụng hết số ma túy mà K mua hộ nên không xác định được khối lượng chất ma túy. Ngoài lời khai của K và L thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác; do vậy không có căn cứ để xử lý hành vi của L ngày 11/11/2021 cũng như hành vi của K và L vào các ngày 06/11/2021, 08/11/2021.

Quá trình điều tra, K khai nhận các ngày 06/11/2021 và 08/11/2021, sau khi nhận tiền của L thì K đều đi bộ đến nhà ở của Trịnh Văn T, sinh năm 1986, trú tại thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam để mua hộ chất ma túy mang về đưa cho L. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã triệu tập, lấy lời khai đối với Trịnh Văn T nhưng T không thừa nhận đã bán chất ma túy cho K. Ngoài lời khai của K thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, do đó không có căn cứ để xử lý đối với Trịnh Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Lê Hữu K **04** (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (11/11/2021).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong có số 1440/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 800.000 đồng.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam và Ủy nhiệm chi ngày 09/02/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Hữu K phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)